

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ THUẬN AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2018/HS-ST  
Ngày 04/6/2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Nhâm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Xuân
2. Bà Phạm Thị Thu Yên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Thái Thị Yên là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thanh Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 86/2018/TLST- HS ngày 21 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2018/QĐXXST – HS ngày 23 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1985 tại Thái Bình; thường trú: X7, xã H B, huyện K X, tỉnh TB; chỗ ở: xã PT, huyện NT, tỉnh ĐN; nghề nghiệp: Thợ sửa điện thoại; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 (chết) và bà Bùi Thị T2, sinh năm 1960; tiền án tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 07 tháng 02 năm 2018, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người làm chứng:**

+ Ông Nguyễn Cảnh T3, sinh năm 1974; thường trú: tổ 8, khu 1, thị trấn MCC, huyện MCC, tỉnh YB; tạm trú: 37/6 khu phố BPB, phường BC, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

+ Ông Danh C, sinh năm 1991; thường trú: Ấp AT, xã ĐA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: khu phố BP B, phường B Ch, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 06/02/2018 Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã Thuận An kết hợp Công an phường Bình Chuẩn kiểm tra hành chính cơ sở trọ số 37/6 khu phố Bình Phước B, phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Khi kiểm tra đến phòng trọ số 05 thì có Nguyễn Văn T và Nguyễn

Cảnh T3, lực lượng công an thấy đối tượng Nguyễn Văn T có biểu hiện sử dụng ma túy nên tiến hành khám xét phòng trọ.

Qua khám xét phòng trọ số 05 lực lượng công an phát hiện 01 cuộn sô màu đen bên trong có 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu chứa chất màu trắng (nghi vấn hêrôin) và 01 túi nhựa màu xanh có 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín bên trong chứa chất màu trắng (nghi vấn hêrôin) để ngay góc phòng trọ nên lực lượng công an tiến hành lập biên bản niêm phong và đưa Nguyễn Văn T, Nguyễn Cảnh T3 về trụ sở Công an phường Bình Chuẩn làm việc.

Qua làm việc Nguyễn Văn T khai nhận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 06/02/2018 Tình điều khiển xe mô tô biển số 52M7-6577 đến khu vực cầu Bình Lợi (Tp. Hồ Chí Minh) mua sô ma túy trên với giá 450.000 đồng của một đối tượng tên Phương (không rõ lai lịch). Sau đó, T điều khiển xe mô tô trên đến phòng trọ của Nguyễn Cảnh T3 (bạn của T), T nhờ T3 đi mua cơm, trong lúc T3 đi mua cơm thì T lấy ma túy ra sử dụng. Khi T3 về đến phòng trọ thì ngay lúc Công an đến kiểm tra phòng trọ. Nguyễn Cảnh T3 hoàn toàn không biết Nguyễn Văn T3 đem sô ma túy trên vào phòng trọ của mình để sử dụng.

Tang vật thu giữ : 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa chất màu trắng (nghi vấn hêrôin), 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín bên trong chất màu trắng (nghi vấn hêrôin), 01 cuộn sô màu đen và 01 túi nhựa màu xanh.

Bẩm kết luận giám định số 124/MT-PC54 ngày 13/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận có 03 đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa chất màu trắng mà ma túy, có trọng lượng 0,1807gam, loại hêrôin.

Đối với 0.0838gam ma túy loại hêrôin (mẫu vật hoàn lại sau giám định) là vật chứng thu giữ trong vụ án, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 cuộn sô màu đen và 01 túi nhựa màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn Tình không còn giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô 52M7-6577 thu giữ của Nguyễn Văn T, qua làm việc T khai nhận mượn của người bạn tên T4 (không xác định được lai lịch, địa chỉ). Qua xác minh nguồn gốc xe mô tô người đứng tên đăng ký là bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1953; thường trú: phường 15, Quận 11, Tp. Hồ Chí Minh tuy nhiên bà H đã đi nơi khác sinh sống, không rõ đi đâu, cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn không có người đến liên hệ giải quyết, đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với đối tượng tên Phương bán ma túy cho Tình chưa xác định được lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 101/CT-VKSTA ngày 18 tháng 5 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh như cáo trạng đã truy tố, phân tích tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức

hình phạt từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 03 (tháng) tháng tù; Ngoài ra đại diện Viện Kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 06/02/2018 Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã Thuận An kết hợp Công an phường Bình Chuẩn kiểm tra hành chính cơ sở trọ số 37/6 khu phố Bình Phước B, phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Khi kiểm tra đến phòng trọ số 05 thì lực lượng công an thấy đối tượng Nguyễn Văn T có biểu hiện sự dụng ma túy nên tiến hành khám xét phòng trọ. Qua khám xét phòng trọ số 05 lực lượng công an phát hiện 01 cuốn sổ màu đen bên trong có 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu chứa chất màu trắng và 01 túi nhựa màu xanh có 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín bên trong chứa chất màu trắng có trọng lượng 0,1807gam, loại hêrôin. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, tạo gánh nặng cho xã hội. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được tác hại của ma túy, biết rằng việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị trừng trị nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, nhất là trong giai đoạn hiện nay, tình hình tội phạm về ma túy diễn ra ngày càng nhiều, thủ đoạn ngày càng tinh vi, để lại những hậu quả nặng nề, gây nhiều bức xúc cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình, huyện kiến Xương, tỉnh Thái Bình ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo không lấy đây làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội.

Đối chiếu với mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,0838gam ma túy loại hêrôin (mẫu vật hoàn lại sau giám định) đựng trong 02 bì thư niêm phong ký hiệu 124/PC54 (M1), 124/PC54 (M2), 01 cuốn sổ màu đen, 01 túi nhựa màu xanh là vật chứng thu giữ trong vụ án, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô biển số 52M7-6577 thu giữ của Nguyễn Văn T, qua làm việc T khai nhận mượn của người bạn tên T4 (không xác định được lai lịch, địa chỉ). Qua xác minh nguồn gốc xe mô tô người đứng tên đăng ký là bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1953; thường trú: Phường 15, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tuy nhiên bà H đã đi nơi khác sinh sống, không rõ đi đâu, cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn không có người đến liên hệ giải quyết, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với đối tượng tên Phương bán ma túy cho T chưa xác định được lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 47; điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án tù 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày 07 tháng 02 năm 2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 02 bì thư niêm phong ký hiệu 124/PC54 (M1) và 124/PC54 (M2); 01 cuốn sổ màu đen, 01 túi nhựa màu xanh.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước xe mô tô biển số 52M7-6577, nhãn hiệu Fimex, số loại 110WDI-ZSD1, dung tích xilanh 108cm<sup>3</sup>, số khung LGNXCHLX31001400244, số máy LC152FMH\*01400244\* (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/5/2018).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Nhâm**